

Số: 379 /KH-UBND

Tân Bình, ngày 01 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Căn cứ Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Ủy ban nhân dân quận Tân Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung của “Chiến lược phát triển giáo dục quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

- Bám sát chỉ đạo của của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về phát triển nguồn nhân lực; huy động sự tham gia của các cấp, ban, ngành, đoàn thể và đồng thuận xã hội trong việc thực hiện Kế hoạch để phát triển giáo dục và đào tạo quận Tân Bình phù hợp với vị thế, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, hội nhập, chú trọng cả quy mô, cơ cấu, chất lượng đào tạo; quan tâm đầu tư, đẩy mạnh hợp tác quốc tế để phát triển giáo dục và đào tạo đạt trình độ tương đương với khu vực và thế giới.

- Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ và giải pháp về phát triển giáo dục và đào tạo trong “Chiến lược phát triển giáo dục quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” theo Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội đặc thù của quận Tân Bình và Thành phố Hồ Chí Minh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển toàn diện học sinh quận Tân Bình, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất

lượng nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo thế hệ trẻ thiết tha gắn bó với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có đạo đức, có ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ tổ quốc; có lối sống lành mạnh, ý thức trách nhiệm xã hội, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, có năng lực tiếp thu, có tư duy sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng lập nghiệp, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thành phố.

Giáo dục toàn diện học sinh gắn liền giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, khơi dậy lòng yêu nước, khát vọng cống hiến, niềm tự hào dân tộc, tự hào học sinh Thành phố mang tên Bác. Thông qua xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trong nhà trường và văn hóa học đường làm lan tỏa mạnh mẽ các giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

Xây dựng hệ thống giáo dục mở, phục vụ học tập suốt đời, công bằng và bình đẳng, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập, đảm bảo đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo.

Tiếp tục quan tâm, triển khai có hiệu quả, tạo ra sự khác biệt về đào tạo ngoại ngữ và tin học tiệm cận với giáo dục tiên tiến hiện đại khu vực và thế giới. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo đảm bảo người học có đủ kiến thức và kỹ năng; trở thành nguồn nhân lực xây dựng Thành phố thông minh.

Đào tạo người học trở thành công dân yêu nước, tự hào dân tộc, có đạo đức, kỷ luật, ý thức trách nhiệm xã hội; có kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ, năng lực chuẩn quốc tế.

Xây dựng, phát triển mô hình “Trường học hạnh phúc” dựa trên nguyên lý trải nghiệm hạnh phúc của con người: kết nối với bản thân - kết nối với người khác - kết nối với thế giới tự nhiên. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên được yêu thương, tôn trọng, an toàn, chia sẻ và thấu hiểu. Xây dựng trường học nhiều không gian xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu; có tầm nhìn, tư duy phát triển; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, mô phạm, đồng thời là tấm gương về giá trị đạo đức lối sống cho giáo viên, học sinh noi theo; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đảm bảo chuẩn hóa về trình độ đào tạo, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, năng động, sáng tạo, đặc biệt chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, nghề nghiệp của nhà giáo đáp ứng được yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới; góp phần đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục,

đào tạo Việt Nam theo hướng: “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế”.

2. Mục tiêu cụ thể

Các chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030 và định hướng đến năm 2045 gồm:

- Đảm bảo 60% trường mầm non, 80% trường tiểu học, 70% trường trung học cơ sở công lập đáp ứng điều kiện sở vật chất, trường lớp đạt chuẩn quốc gia.
- Có ít nhất 02 trường ở mỗi cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”; 100% trường học trên địa bàn quận Tân Bình phấn đấu xây dựng trường học thông minh.
- Đảm bảo sĩ số ở các bậc học từ 30 đến 40 học sinh/lớp.
- 100% trường tiểu học, 50% trường trung học cơ sở học 02 buổi/ngày.
- 30% trường tiểu học, trung học cơ sở đảm bảo đủ điều kiện tự chủ.
- 100% học sinh phổ thông biết chơi ít nhất 01 môn nghệ thuật/nhạc cụ và luyện tập ít nhất 01 môn thể thao.
- 100% cơ sở giáo dục kết nối với các cấp quản lý giáo dục, cơ sở dữ liệu quốc gia và địa phương; 100% học sinh được tiếp cận không gian học tập hiện đại trên nền tảng số; 100% cơ sở giáo dục triển khai các giải pháp công nghệ trong hoạt động dạy học và quản lý nhà trường; 100% người học và nhà giáo của quận Tân Bình có đủ điều kiện tiếp cận có hiệu quả chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và các hoạt động dạy - học trực tuyến.
- 100% trường học triển khai thực hiện Trường học hạnh phúc. Đến năm 2030, 50% cơ sở giáo dục đạt các tiêu chuẩn Trường học hạnh phúc; đến năm 2045: mỗi năm học có thêm ít nhất 10% cơ sở giáo dục đạt các tiêu chuẩn Trường học hạnh phúc.
- 100% trường học xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh ở không gian vật thể và không gian phi vật thể.
- Xây dựng chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, trong sạch, tận tụy, năng động, sáng tạo, có tư duy đổi mới và có tầm nhìn chiến lược.
- Tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ trên địa bàn quận Tân Bình, cụ thể như sau:
 - + Về trình độ chuyên môn: 100% giáo viên mầm non tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, trong đó trên 85% giáo viên mầm non có trình độ cử nhân thuộc

ngành Giáo dục mầm non; 100% giáo viên tiểu học, trung học cơ sở có trình độ cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên (hoặc tương đương) trở lên.

+ *Về chính trị, tin học, ngoại ngữ, nghiệp vụ quản lý giáo dục*: 25% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt trình độ Trung cấp chính trị; 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng năng lực, kỹ năng số từ cơ bản đến nâng cao; 80% giáo viên đạt chuẩn mức độ 2 khung năng lực số đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số toàn Ngành; 60% giáo viên thành thạo giao tiếp và tiếp cận học liệu bằng ngoại ngữ (*trương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ*); 100% giáo viên diện quy hoạch được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục trường mầm non, phổ thông.

+ *Về tuyển dụng đội ngũ nhà giáo*: tuyển dụng đủ số lượng giáo viên các môn học, cấp học thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2.1. Giáo dục mầm non

- Phần đầu đến năm 2025:

+ Đạt tỷ lệ huy động trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chiếm từ 60% trở lên.

+ 100% cơ sở giáo dục mầm non độc lập có trang thông tin điện tử kết nối với cổng thông tin điện tử Ngành.

+ Đạt tỷ lệ hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 75%.

- Phần đầu trong giai đoạn 2026 - 2030:

+ 100% hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.

+ Đạt tỉ lệ huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đến cơ sở giáo dục mầm non hàng năm tăng từ 2% - 3%.

+ 10% trường mầm non công lập đảm bảo điều kiện tự chủ; 100% nhóm, lớp mầm non được học 02 buổi/ngày; các cơ sở giáo dục mầm non đủ giáo viên theo quy định, 100% giáo viên đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo, 60% giáo viên có trình độ trên chuẩn; 100% trẻ em mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh.

+ 90% trẻ từ 3 tuổi học mẫu giáo; 99% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non không suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi; giảm tỷ lệ trẻ em béo phì còn dưới 10%.

- Chất lượng chăm sóc, giáo dục được nâng cao, đảm bảo cho trẻ em có được nền tảng ban đầu của những phẩm chất và kỹ năng sống cơ bản; tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyển đổi số, định hướng khai thác, sử dụng; triển khai quản lý trên môi trường số hóa, kết nối thông suốt toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu, thông tin Thành phố, quốc gia. Mỗi cơ sở giáo dục mầm non xây dựng ít nhất 01 phòng học thông minh.

- Tầm nhìn đến năm 2045:

- + 20% trường mầm non công lập đảm bảo điều kiện tự chủ.
- + 10% trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.
- + 80% trường mầm non công lập đạt chuẩn quốc gia.
- + Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo đạt tỉ lệ 100%

2.2. Giáo dục phổ thông

- Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao, đặc biệt chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Phần đầu đến năm 2025:

- + 100% các phường trên địa bàn quận Tân Bình đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 100% các trường trung học cơ sở đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 2, 80% đạt chuẩn phổ cập giáo dục cấp trung học cơ sở mức độ 3.
 - + Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học đạt 99%, ở trung học cơ sở đạt 94,5%.
 - + Tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở là 91%, tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đạt 98%; tỷ lệ chuyển cấp từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông và tương đương là 94%; tỷ lệ hoàn thành trung học cơ sở đạt 99%.
 - + 92% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trình độ ngoại ngữ A1 hoặc tương đương, 92% học sinh hoàn thành chương trình trung học đạt cấp độ ngoại ngữ từ A2 và tương đương trở lên; 41% học sinh tiểu học đạt chứng chỉ tin học, ngoại ngữ quốc tế (trường chất lượng cao đạt tỉ lệ 72%).
 - + 92% học sinh phổ thông tiếp cận học tập trên nền tảng LMS (Learning Management System - Hệ thống quản lý học tập); 92% các trường tiểu học tổ chức các hoạt động học tập và tương tác, trao đổi thông tin hoạt động dạy - học thông qua môi trường trực tuyến.
 - + Tỷ lệ các cơ sở giáo dục phổ thông ngoài công lập đạt 31% và số học sinh theo học tại các cơ sở này đạt 21%.
- ### **- Phần đầu trong giai đoạn 2026 - 2030:**
- + Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 là 100%, chuẩn phổ cập giáo dục cấp trung học cơ sở mức độ 3 là 90%.
 - + Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học đạt 99,5%, ở trung học cơ sở đạt 95%.
 - + Tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở là 99,5%, tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đạt 99%; tỷ lệ chuyển cấp từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông và tương đương là 95%; tỷ lệ hoàn thành trung học cơ sở đạt 99,5%.
 - + 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trình độ ngoại ngữ A1 hoặc tương đương, 100% học sinh hoàn thành chương trình trung học đạt cấp

độ ngoại ngữ từ A2 và tương đương trở lên; 50% học sinh tiểu học đạt chứng chỉ tin học, ngoại ngữ quốc tế (trường chất lượng cao đạt tỷ lệ 80%).

+ 100% học sinh phổ thông tiếp cận học tập trên nền tảng LMS; 100% các trường tiểu học tổ chức các hoạt động học tập và tương tác, trao đổi thông tin hoạt động dạy - học thông qua môi trường trực tuyến.

+ Tỷ lệ cơ sở và số học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục tiểu học, trung học cơ sở ngoài công lập đạt 40% và 30%; đến 2030, tỷ lệ tương ứng đạt 50% và 35%.

2.3. Giáo dục thường xuyên

- Phần đầu đến năm 2025:

+ Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

+ 60% cơ sở giáo dục thường xuyên triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 70% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

+ Phần đầu được công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập” cấp quận theo Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh; thực hiện các kế hoạch và cam kết xây dựng Thành phố học tập, thành viên của Mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

- Phần đầu giai đoạn 2026 - 2030:

+ 80% các cơ sở giáo dục thường xuyên triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 90% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

+ Phần đầu công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập” cấp quận theo Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT; thực hiện các kế hoạch và cam kết xây dựng Thành phố học tập, thành viên của Mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

2.4. Giáo dục nghề nghiệp

- Phần đầu trong năm 2024: bảo đảm quy mô, cơ cấu ngành, nghề đào tạo cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội quận; chất lượng đào tạo của một số trường tiếp cận trình độ quốc gia và ASEAN-4; góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ, chứng nhận đạt 80%. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

+ Thu hút từ 35 - 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 30% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh mới.

+ Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 40% lực lượng lao động.

+ Tỷ lệ lao động là người khuyết tật còn khả năng lao động được học nghề phù hợp đạt 30%.

+ Ít nhất 20% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 30% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

+ Phân đầu 98% nhà giáo đạt chuẩn; khoảng 85% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

+ Phân đầu khoảng 80% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia.

- **Phân đầu đến năm 2025:** bảo đảm quy mô, cơ cấu ngành, nghề đào tạo cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội quận; chất lượng đào tạo của một số trường tiếp cận trình độ quốc gia và ASEAN-4; các nước phát triển trong khu vực và quốc tế; góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ, chứng nhận đạt 87%. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

+ Thu hút từ 40 - 45% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 30% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh mới.

+ Ít nhất 40% lực lượng lao động đào tạo lại, đào tạo thường xuyên.

+ Ít nhất 35% tỷ lệ lao động là người khuyết tật còn khả năng lao động được học nghề phù hợp.

+ Ít nhất 30% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 30% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

+ Ít nhất 02 trường cao đẳng và 05 chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn kiểm định quốc tế.

+ Phân đầu 100% nhà giáo đạt chuẩn; khoảng 90% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

+ Phân đầu khoảng 80% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia.

- **Phân đầu trong giai đoạn 2026 - 2030:** tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề quốc gia; có công nghiệp hiện đại; chủ động tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc gia; góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ, chứng nhận đạt 89%. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

+ Thu hút 45 - 50% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 35% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh mới.

+ Ít nhất 60% lực lượng lao động đào tạo lại, đào tạo thường xuyên.

+ Ít nhất 40% tỷ lệ lao động là người khuyết tật còn khả năng lao động được học nghề phù hợp.

+ Phân đầu 70% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

+ Phân đầu 100% nhà giáo đạt chuẩn; 100% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

+ Phân đầu 100% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia.

2.5. Triển khai xây dựng Thành phố học tập UNESCO với tư cách là thành viên Mạng lưới Thành phố học tập toàn cầu của UNESCO

- Phân đầu đến năm 2025:

+ Phát huy hiệu quả của các cơ sở giáo dục trong việc triển khai dạy học số và xây dựng học liệu số, triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động dạy học và nâng cao chất lượng học tập.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mô hình học tập: gia đình, cộng đồng, đơn vị học tập, cộng đồng học cấp phường nhằm đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời.

+ Bảo đảm xóa mù chữ bền vững và mọi người dân đạt được những kỹ năng cơ bản.

+ Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân: 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin; 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống; 50% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật.

+ Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục: 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội: tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mô hình học tập Gia đình, Dòng họ, Cộng đồng, Đơn vị học tập, Cộng đồng học tập cấp phường đạt các mục tiêu theo lộ trình của quận nhằm đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng Thành phố học tập; 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành; phần đầu quận được công nhận danh hiệu quận học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành; 100% tiêu chí, chỉ số trong Bộ tiêu chí thành phố học tập của UNESCO được đánh giá đạt.

- Phân đầu đến năm 2030

+ Đảm bảo mọi công dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo.

+ Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

+ Mọi người dân có trách nhiệm và quyền lợi được học tập thường xuyên, học suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

+ Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

+ Các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và dòng họ, gia đình có trách nhiệm tạo các cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

+ Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân: 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin; 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống; 60% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

+ Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục: 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội: 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành, 50% các quận, huyện và thành phố Thủ Đức được công nhận danh hiệu quận, huyện, thành phố học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành; hoàn thành 100% Bộ tiêu chí Thành phố học tập toàn cầu UNESCO.

3. Chỉ tiêu định hướng:

3.1. Chỉ tiêu quỹ đất dành cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn từ nay đến 2030

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học thì diện tích xây dựng trường ở các cấp học tối thiểu cần có trong giai đoạn 2022 - 2030 như sau:

Cấp học/bậc học	Số học sinh đến năm 2030	Diện tích tối thiểu/hs (m²)	Tổng diện tích tối thiểu (m²)	Diện tích hiện có (m²)	Diện tích cần bổ sung (m²)
Mầm non	15.293	10	152.933	48.100	104.833

Tiểu học	27.328	8	218.627	85.700	132.927
THCS	21.835	8	174.680	122.400	52.280
Tổng	64.475		546.240	256.200	290.040

3.2. Nhu cầu số phòng học mới giai đoạn 2022 - 2030

Căn cứ trên nhu cầu dự báo đến năm 2030, số phòng học cần có là 2.077 phòng, trong đó: mầm non 878 phòng, tiểu học 738 phòng, trung học cơ sở 461 phòng.

III. TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Xây dựng ngành Giáo dục và Đào tạo Tân Bình văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo, phát huy truyền thống đoàn kết, nghĩa tình, tiếp thu văn minh của thế giới; là nơi thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đến học tập, sinh sống và làm việc, góp phần xây dựng quận Tân Bình phồn vinh, cuộc sống người dân ấm no, gia đình hạnh phúc.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TÂN BÌNH GIAI ĐOẠN TỪ NAY ĐẾN NĂM 2030

1. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tạo động lực cho đổi mới và phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo Tân Bình

Đổi mới tư duy giáo dục nhất quán, từ khâu quán triệt đến khâu tổ chức thực hiện các quan điểm, đường lối và chủ trương phát triển giáo dục của Đảng, từ nhận thức mục tiêu giáo dục đến nhận thức về các giải pháp, điều kiện đảm bảo để tạo chuyển biến căn bản và toàn diện ngành Giáo dục và Đào tạo quận.

Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục, đảm bảo tính hệ thống, liên thông trong quản lý giáo dục giữa cấp trung ương với địa phương và các cơ sở giáo dục.

Đổi mới cơ chế quản trị cơ sở giáo dục, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy bên trong cơ sở giáo dục theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, khuyến khích đổi mới sáng tạo; giao quyền tự chủ gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học, cơ quan quản lý, bảo đảm việc tham gia của người học, gia đình và xã hội trong quản trị các cơ sở giáo dục.

Tất cả các cơ sở giáo dục triển khai có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường học, hình thành môi trường văn hóa giáo dục lành mạnh phù hợp với yêu cầu của gia đình và xã hội; mỗi cơ sở giáo dục căn cứ theo nội dung, chương trình giáo dục của từng cấp học, bậc học và điều kiện thực tế, xây dựng kế hoạch triển khai Không gian văn hóa Hồ Chí Minh, chọn những nội dung cụ thể về tư tưởng,

đạo đức, phong cách của Bác; xây dựng “Trường học hạnh phúc” gắn với văn hóa học đường; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục.

2. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

Ưu tiên bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập cho trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, phụ nữ và trẻ em gái, những người yếu thế khác.

Tạo điều kiện cho trẻ dưới 36 tháng tuổi được nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục đảm bảo chất lượng tại các cơ sở giáo dục mầm non nhất là cơ sở giáo dục mầm non ở khu vực khu công nghiệp. Từng bước phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo và thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm; nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ, tiến tới xóa mù chức năng; bảo đảm mọi người học được trang bị các kỹ năng của con người thế kỷ 21.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách tín dụng giáo dục cho người học; chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội.

Tiếp tục triển khai các phương thức giáo dục hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt, ưu tiên củng cố, phát triển các trường chuyên biệt.

3. Phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của người dân

Triển khai hệ thống giáo dục theo hướng mở; linh hoạt, đa dạng hoá các mô hình đào tạo, chương trình giáo dục, phương thức học tập, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong giáo dục để phù hợp với mọi đối tượng người học; thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

Rà soát, sắp xếp, tổ chức mạng lưới cơ sở giáo dục, điều chỉnh quy mô lớp học hợp lý; thu gọn các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tạo điều kiện phát triển giáo dục mầm non, phổ thông loại hình tư thục ở những nơi có khả năng xã hội hoá cao. Đảm bảo đủ trường, lớp và trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non và giáo dục cơ bản. Nghiên cứu phát triển các mô hình mới như trường học hạnh phúc, trường học thông minh, trường chất lượng cao, trường tự chủ, ...

Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên theo hướng giáo dục mở, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của mọi người dân, xây dựng xã hội học tập từ cơ sở. Mở rộng trường dạy nghề kết hợp dạy chương trình giáo dục phổ thông để thi lấy bằng tốt nghiệp phổ thông theo hệ dục thường xuyên.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là trong lĩnh vực ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ; đẩy mạnh giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường; Tạo chuyển biến mạnh mẽ chất lượng đào tạo, nghiên cứu

khoa học và chuyển giao công nghệ: đi đầu trong thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đặc biệt là thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông.

4. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục

Đẩy nhanh thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo với trọng tâm là hiện đại hóa, thay đổi phương thức giáo dục; chú trọng giáo dục các giá trị cốt lõi, nhân văn, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống văn hóa, tự hào dân tộc, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực thể chất và văn hoá thể chất, ý thức trách nhiệm đối với sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị vững vàng; giáo dục cho học sinh lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, khát vọng cống hiến, làm người tử tế, có tri thức góp phần quan trọng trong việc hình thành các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, trách nhiệm xã hội và nghề nghiệp, kiến thức pháp luật, ý thức công dân, khát vọng cống hiến; trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, chăm sóc sức khỏe, nâng cao sức khỏe học đường; giáo dục thể chất, phát triển thể trạng và năng khiếu nghệ thuật, văn hóa, thể thao cho học sinh ở tất cả các bậc học. Xây dựng chương trình giáo dục mầm non với nội dung và phương pháp tiên tiến, phù hợp với điều kiện thực tiễn; chuẩn bị đủ các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, học liệu để triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông hướng đến phát triển năng lực từng cá nhân người học; đẩy mạnh tích hợp Khoa học - Kỹ thuật - Công nghệ - Nghệ thuật - Toán học (STEAM) và nghiên cứu khoa học trong trường phổ thông; phát triển khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện của bản thân và phù hợp với nhu cầu nhân lực của Thành phố.

Tổ chức, thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; triển khai thực hiện hiệu quả chiến lược phát triển dạy nghề nghiệp giai đoạn năm 2020 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thực hiện tốt công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông. Chú trọng xây dựng các chương trình dạy thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học.

Đổi mới đánh giá người học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; thúc đẩy môi trường học tập hài hòa, hạnh phúc, giảm nhẹ áp lực học tập, phát huy tiềm năng của người học, khuyến khích học theo đam mê và sở thích. Hoàn thiện các phương thức đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo. Xây dựng cơ sở giáo dục đạt các tiêu chuẩn Trường học hạnh phúc.

Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo; các chương trình đào tạo đại học triển khai dạy học ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; khuyến khích dạy học một số môn khoa học bằng ngoại ngữ trong giáo dục phổ thông và đào tạo bằng ngoại ngữ một số ngành học đại học; đảm bảo đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đủ về số lượng và chất lượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và hợp tác quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ.

Xây dựng và triển khai quy trình phát hiện sớm, bồi dưỡng và định hướng phát triển năng khiếu, tài năng trong học sinh góp phần phát triển nguồn nhân lực cao cho quận.

5. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng

Xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn nghề nghiệp.

Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên giáo dục theo hướng phát triển năng lực và đạo đức nghề nghiệp. Tổ chức bồi dưỡng và nâng trình độ chuẩn cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới công tác đánh giá, phân loại nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu; có giải pháp phù hợp trong bố trí, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên không đáp ứng yêu cầu về trình độ chuẩn được đào tạo.

Đổi mới cơ chế, chính sách tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ quản lý; thực hiện quản lý sử dụng, đãi ngộ, trọng dụng nhân tài, bảo đảm các điều kiện cần thiết về vật chất và tinh thần để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình, yên tâm công tác và cống hiến, thu hút được người giỏi và tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục phát triển.

Rà soát, đánh giá thực trạng về quy mô phát triển, nhu cầu về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

6. Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục

Ngân sách nhà nước chi thường xuyên cho giáo dục, đào tạo bảo đảm tối thiểu là 20% tổng chi ngân sách; Phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục, đào tạo.

Đổi mới cơ cấu sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo hướng tăng đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích phát triển các loại hình cơ sở giáo dục tư thục đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là loại hình tư thục chất lượng cao. Đổi

với ngành đào tạo có khả năng xã hội hóa cao, ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ các đối tượng chính sách và khuyến khích tài năng; tiến tới bình đẳng về quyền được nhận hỗ trợ của nhà nước đối với người học ở trường công lập và ngoài công lập.

Tiếp tục đầu tư xây dựng các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Ngành Giáo dục và Đào tạo Tân Bình thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ để thích ứng với xu thế phát triển của thế giới. Tăng cường chuyển đổi số trong quản trị, quản lý; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo; đồng bộ, thống nhất kết nối dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý giáo dục; liên thông dữ liệu giáo dục với cơ sở dữ liệu quốc gia.

Cơ sở giáo dục triển khai dạy và học, quản lý nhà trường trên nền tảng số bảo đảm thiết thực và hiệu quả tạo nên hệ sinh thái chuyển đổi số giáo dục. Xây dựng các khung năng lực số làm cơ sở để đánh giá khách quan những nỗ lực và kết quả chuyển đổi số của ngành, cơ quan, đơn vị. Đưa các chương trình, chứng chỉ quốc tế trong quản lý và giảng dạy vào nội dung bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên, chuyên viên, cán bộ quản lý giáo dục.

Tận dụng sự tiến bộ về khoa học của thế giới để giảm bớt gánh nặng đầu tư hạ tầng và công nghệ nhưng vẫn đảm bảo khả năng đồng bộ, kết nối, kế thừa, quản lý của cơ quan nhà nước đối với đối tượng chịu tác động.

Tập trung khai thác kho tài nguyên học liệu mở, chia sẻ với các nền tảng dạy học trực tuyến và đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời cho người học.

Đảm bảo các điều kiện về nhân lực, hạ tầng số, đường truyền, triển khai nền tảng thích hợp, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin; đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nghiên cứu, triển khai ứng dụng và thu hút nguồn vốn đầu tư; xây dựng các hệ thống công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

8. Tăng cường hội nhập quốc tế

Tiếp tục thực hiện phát triển trường chất lượng cao hội nhập quốc tế; tiếp tục thúc đẩy các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình tích hợp giữa chương trình Việt Nam và chương trình của các nước tiên tiến để nâng cao chất lượng giáo dục.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách quận bố trí hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn thu từ học phí, huy động từ các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn thu, quỹ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với phòng ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân 15 phường tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm, giai đoạn tiếp theo phù hợp với Chiến lược phát triển giáo dục quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Chủ trì, phối hợp với các phòng ban chuyên môn liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận quy hoạch mạng lưới các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non trên địa bàn quận Tân Bình.

Chủ trì, phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan đề tập trung nghiên cứu đổi mới công tác tuyển dụng giáo viên các cấp, xây dựng cơ chế, có chính sách tuyển dụng giáo viên một số môn đặc thù, khó tuyển dụng kịp thời, phục vụ giảng dạy cho các cấp học trên địa bàn quận Tân Bình năm 2024 và những năm tiếp theo.

Phối hợp với Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân quận xây dựng và điều chỉnh quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn quận Tân Bình đáp ứng yêu cầu học tập cho người dân quận Tân Bình.

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân quận đẩy mạnh xã hội hóa công tác giáo dục, nâng cao mức độ tự chủ tài chính (tự chủ chi thường xuyên) của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận Tân Bình góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học của giáo viên và học sinh. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm tăng nguồn thu chính đáng cho các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình năm 2024 và những năm tiếp theo nhằm thực hiện hiệu quả Chiến lược.

Tiếp tục tham mưu Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó đặt ra nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực giáo dục, đào tạo đối với giáo dục mầm non, phổ thông như sau: “Sắp xếp, tổ chức lại gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của quận Tân Bình từ nay đến năm 2030”.

Phối hợp với các phòng ban tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận việc thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tổ chức sơ kết việc thực hiện chiến lược vào đầu năm 2026 và tổng kết vào đầu năm 2031.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu liên quan giáo dục nghề nghiệp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cụ thể hóa thành kế hoạch thực

hiện nhiệm vụ hàng năm, 05 năm; xây dựng cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về giáo dục nghề nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá kết quả triển khai nội dung liên quan giáo dục nghề nghiệp. Đánh giá sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm về tình hình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân quận.

3. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận hoàn thiện chính sách nhân sự và chế độ quản lý con người trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; trọng tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong từng giai đoạn phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục công lập do Ủy ban nhân dân quận quản lý thực hiện tốt chính sách cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên như: các chính sách ưu đãi và đãi ngộ khuyến khích nhà giáo, đồng thời thu hút những người có năng lực, trình độ cao có tài năng vào đội ngũ nhà giáo.

Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục công lập do Ủy ban nhân dân quận quản lý kịp thời tham mưu bồi dưỡng, phát triển lực lượng cán bộ quản lý giáo dục có tâm nhin và năng lực thích ứng với các điều kiện thay đổi, tận tâm, thạo việc, có năng lực điều hành.

Phối hợp với Phòng Giáo dục và các cơ sở giáo dục công lập do Ủy ban nhân dân quận quản lý đề trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phân bổ số lượng người làm việc cho các cơ sở giáo dục công lập.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ nhu cầu sử dụng đất cho ngành Giáo dục và Đào tạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức trình, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo nhu cầu sử dụng quỹ đất cho ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm đảm bảo dự án theo quy định của Luật Đất đai.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận bố trí quỹ đất nhằm xây dựng trường lớp đủ đáp ứng nhu cầu dạy và học khi có biến động tăng học sinh tại các khu vực gần khu công nghiệp, khu đô thị.

5. Phòng Quản lý đô thị

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường, lớp theo Đề án Quy hoạch mạng lưới trường, lớp được Ủy ban nhân dân quận phê duyệt, đặc biệt thúc đẩy tiến độ xây dựng trường mầm non tại các khu chế xuất, khu công nghiệp và hệ thống trường, lớp mới nhằm giảm sĩ số 35 học sinh/lớp, từ đó tăng mạnh số lượng trường học tổ chức dạy 02 buổi/ngày.

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các phường rà soát quỹ đất giáo dục quy hoạch trên địa bàn, đồng thời xây dựng phương án mở

rộng, bổ sung quỹ đất xây mới để đáp ứng yêu cầu phát triển và các quy định hiện hành.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Quận ủy và các cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông chính xác, đầy đủ những chủ trương, định hướng đổi mới của ngành Giáo dục và Đào tạo.

Hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo các giải pháp, kỹ thuật thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tuân thủ kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố. Phối hợp thực hiện Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Tân Bình giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ thông tin nghiên cứu, phát triển hạ tầng số, hạ tầng Internet đảm bảo triển khai hiệu quả các hoạt động chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo; có chính sách ưu đãi về dịch vụ Internet và dịch vụ công nghệ thông tin đối với người học, đội ngũ nhà giáo và các cơ sở giáo dục.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp, đề xuất khả năng cân đối nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của quận cho các dự án để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công, phù hợp khả năng cân đối vốn của quận Tân Bình.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận xem xét, bố trí dự toán kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo trong dự toán được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để thực hiện công tác phát triển giáo dục quận Tân Bình giai đoạn từ nay đến năm 2030.

Phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận về xây dựng cơ chế tự chủ cho các cơ sở giáo dục.

8. Ủy ban nhân dân 15 phường

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị để tham mưu Ủy ban nhân dân quận về xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất trường học, về bố trí quỹ đất cho giáo dục đáp ứng nhu cầu dạy và học, củng cố, nâng cao chất lượng của các trung tâm học tập cộng đồng tại địa bàn.

Phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo trong luân chuyển, bộ nhiệm rà soát quy hoạch cán bộ quản lý tại các cơ sở giáo dục.

Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục trong đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

10. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận

Triển khai và xây dựng kế hoạch năm, giai đoạn để tổ chức thực hiện.

Xây dựng vị trí việc làm, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên đảm bảo số lượng, chất lượng để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Luật giáo dục 2019 và Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014; đảm bảo đầy đủ nhân sự thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận.

Quan tâm, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nòng cốt, thực hiện rà soát bổ sung nguồn nhân sự quy hoạch cán bộ quản lý đảm bảo nguồn nhân sự quy hoạch tại đơn vị.

Tích cực đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý và dạy học; căn cứ nội dung, định hướng quy hoạch để xây dựng chiến lược phát triển cơ sở phù hợp với quy hoạch.

Giáo dục toàn diện học sinh gắn liền giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội; tiếp tục xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trong nhà trường làm lan tỏa mạnh mẽ các giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trên địa bàn quận Tân Bình.

Triển khai có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường học, hình thành môi trường văn hóa giáo dục lành mạnh phù hợp với yêu cầu của gia đình và xã hội; xây dựng “Trường học hạnh phúc” gắn với văn hóa học đường. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục.

Rà soát cơ sở vật chất, lập kế hoạch sửa chữa, duy tu các công trình xuống cấp, đồng thời bố trí kinh phí thường xuyên, huy động nguồn thu hợp pháp và các khoản thu hợp pháp khác để tăng cường, sửa chữa cơ sở vật chất thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức thực hiện và tự kiểm tra việc thực hiện; tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm, đề ra các biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch của đơn vị.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan ban ngành, đoàn thể quận, Ủy ban nhân dân 15 phường và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo định kỳ hằng năm (**trước ngày 01 tháng 12**) cho Ủy ban nhân dân quận Tân Bình (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo).

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành đoàn thể quận và Ủy ban nhân dân 15 phường tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Quận, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ủy ban nhân dân quận yêu

cầu các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định./

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Quận ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Tổ chức Quận ủy;
- P.GDĐT, P.LĐTĐ, P.NV, P.VHTT;
- P.TNMT; P.QLĐT, P.TCKH;
- B.QLĐAĐTĐK;
- Đảng ủy, UBND 15 phường;
- Các cơ sở giáo dục công lập thuộc quận;
- TT.GDNN-GDĐT quận;
- VP UBND/Q: CVP, PCVP/VX;
- Lưu: VT, GDĐT (Trang).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Bá Thành